

Số:16/2022/QĐST - KDTM

Diễn Châu, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST - KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT (Tên viết tắt tiếng anh: S); Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Việt Đ - Chức vụ: Giám đốc S chi nhánh Nghệ An(Theo quyết định ủy số 3161/2021/GUQ-PL ngày 27 tháng 12 năm 2021).

Người được ủy quyền lại: Ông Phan Đình M - Phó phòng phụ trách giao dịch DC theo giấy ủy quyền 816/2021/GUQ-CNNA ngày 31/12/2021 và giấy gia hạn ủy quyền số 171/2022/ GUQ-CNNA ngày 04/03/2022.

- Bị đơn: Ông Hoàng Anh T, sinh năm 1984 và bà Chăm Thị M, sinh năm 1984.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Anh T: Bà Chăm Thị M, sinh năm 1984;Trú tại: xóm Hồng Yên, xã DN, huyện DC, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT (Tên viết tắt tiếng anh: S) số tiền **112.994.556** đồng. (Bằng chữ Một trăm mười hai triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm năm mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc 107,345,000 đồng và nợ lãi 5.649.556 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 29 tháng 8 năm 2022 ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận ký kết trong Hợp đồng tín dụng số LD 1916300172 ngày 19 tháng 6 năm 2019.

2.2 Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M không trả được nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện DC kê biên xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số CQ501547 tại xóm Hải Nam, xã Diễn Bích, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Chi tiết thửa đất số 1241; tờ bản đồ số 4; Diện tích: 132 m², do UBND Huyện DC cấp cho ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M ngày 01/03/2019 để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT (S). Theo Hợp đồng thế chấp số LD 916300172 ngày 19 tháng 6 năm 2019. Sau khi phát mại tài sản thế chấp nếu chưa đủ số tiền trả nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT thì buộc ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M tiếp tục thực hiện việc trả nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP SGTT.

2.3. Về án phí: Ông Hoàng Anh T và bà Chăm Thị M phải nộp 2.824.864 đồng (Hai triệu tám trăm hai tư nghìn tám trăm sáu tư đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng TMCP SGTT số tiền 2.969.000 đồng (hai triệu chín trăm sáu chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001868 ngày 04/08/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện DC tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS DC
- THA DC
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm